THỂ LỆ

ƯU ĐÃI TÍNH NĂNG DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG VPBANK THE 1 MASTERCARD

Số hiệu văn bản	…../2026/TLE-TGĐ
Ngày ban hành	…./…./2026
Ngày hiệu lực	…./…./2026

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

MỤC LỤC

1. **Tên chương trình: .** 1
2. **Đối tượng áp dụng:** 1
3. **Phạm vi triển khai (địa bàn):.** 1
4. **Hình thức khuyến mại:** 1
5. **Thời gian triển khai:.** 1
6. **Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại:** 1
7. **Hàng hoá dùng để khuyến mại.** 1
8. **Tổng giá trị giải thưởng:** 1
9. **Nội dung chi tiết của Chương trình khuyến mại:** 1
10. **Một số quy định khác:** **9**
11. **Hiệu lực thi hành:** **11**

BẢNG THÔNG TIN QUẢN LÝ VĂN BẢN .....

VĂN BẢN LIÊN QUAN .....

HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG/ ĐÀO TẠO .....

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

THỂ LỆ

ƯU ĐÃI TÍNH NĂNG DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG VPBANK THE 1 MASTERCARD

1. **Tên chương trình:** Ưu đãi tính năng dành cho chủ thẻ tín dụng VPBank The 1 Mastercard, bao gồm thẻ VPBank The 1 Mastercard Classic và VPBank The 1 Mastercard Platinum (sau đây gọi tắt là VPBank The 1)
2. **Đối tượng áp dụng**: Khách hàng cá nhân đáp ứng điều kiện phát hành và nhận ưu đãi thẻ tín dụng VPBank The 1.
3. **Phạm vi triển khai (địa bàn):** Toàn hệ thống VPBank**.**
4. **Hình thức khuyến mại:** Hoàn tiền và Tặng điểm The 1 cho chủ thẻ tín dụng VPBank The 1 thỏa điều kiện chương trình.
5. **Thời gian triển khai:** từ ngày …./…./2026 đến hết ngày …./…./2030 hoặc đến khi hết ngân sách dành cho chương trình (sau khi đã bổ sung đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật), tùy thuộc sự kiện nào xảy ra trước.
6. **Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại:**

   Khách hàng sử dụng thẻ tín dụng cá nhân VPBank The 1 Mastercard có đầu BIN như sau:

THẺ TÍN DỤNG	ĐẦU BIN
VPBANK THE 1 MASTERCARD CLASSIC	52039908
VPBANK THE 1 MASTERCARD PLATINUM	52439438

   Và các đầu BIN mới của các loại thẻ này do VPBank phát hành trong thời gian diễn ra chương trình (nếu có).

7. **Hàng hóa dùng để khuyến mại**

   - Hoàn tiền
   - Tặng điểm The 1: "Điểm The 1" là điểm thưởng thuộc Chương trình khách hàng thân thiết The 1 do Central Retail Việt Nam quản lý và vận hành. Việc tích lũy, sử dụng, quy đổi, thời hạn hiệu lực và các quyền lợi liên quan đến điểm The 1 được thực hiện theo chính sách, điều khoản và điều kiện của Chương trình The 1 do Central Retail Việt Nam ban hành tại từng thời kỳ.

8. **Tổng giá trị giải thưởng:** 300,000,000,000 VND (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng)
9. **Nội dung chi tiết của Chương trình khuyến mại:**

9.1 Quà tặng chào mừng:

a) Nội dung quà chào mừng:

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Loại thẻ	Quà chào mừng
VPBANK THE 1 MASTERCARD CLASSIC	Hoàn tiền 200,000 VND cho khách hàng mở thẻ VPBank The 1 Mastercard Classic thành công và có tổng doanh số giao dịch từ 1,000,000 VND trở lên trong 30 ngày đầu tiên kể từ ngày mở thẻ.
VPBANK THE 1 MASTERCARD PLATINUM	Hoàn tiền 400,000 VND cho khách hàng mở thẻ VPBank The 1 Mastercard Platinum thành công và có tổng doanh số giao dịch từ 2,000,000 VND trở lên trong 30 ngày đầu tiên kể từ ngày mở thẻ.

b) Điều kiện khách hàng:

- Quà chào mừng không áp dụng cho Khách hàng đã có thẻ tín dụng tại VPBank phát hành thêm thẻ tín dụng VPBank The 1 và không áp dụng cho Khách hàng mở lại, thay thế hoặc gia hạn thẻ.
- Mỗi Khách hàng chỉ được phát hành 01 lần quà chào mừng cho tất cả các thẻ tín dụng được phát hành tại VPBank.
- Tại thời điểm trao quà, thẻ chính vật lý của Khách hàng vẫn ở tình trạng hoạt động (Card OK)
- Không chi thưởng cho thẻ chậm thanh toán phát sinh nợ xấu hoặc bị hủy trong thời gian chương trình

c) Điều kiện giao dịch:

- Giao dịch hợp lệ là giao dịch phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân hợp pháp qua thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán (POS) hoặc giao dịch trực tuyến (online) tại các Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT) và giao dịch được ghi nhận thành công trên hệ thống thẻ VPBank (dựa vào ngày posting giao dịch).
- Giao dịch thực hiện trong 30 ngày kể từ ngày mở thẻ trên hệ thống và được ghi nhận thành công về hệ thống VPBank trong vòng 40 ngày kể từ ngày mở thẻ trên hệ thống.
- Tổng doanh số giao dịch chỉ tính giao dịch của thẻ chính (thẻ vật lý & thẻ phi vật lý).
- Giao dịch không hợp lệ bao gồm:
  + Không chi thưởng đối với thẻ chậm thanh toán phát sinh nợ xấu hoặc bị hủy trong thời gian chi thưởng.
  + Số tiền không được tính vào tổng doanh số giao dịch:

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

- Các loại thuế hàng hóa, dịch vụ.
- Những loại phí/lãi khác mà VPBank thu khi Khách hàng mở và sử dụng thẻ như phí thường niên, phí rút tiền mặt, lãi suất, số tiền thanh toán dư nợ thẻ tín dụng, phí trả chậm...
- Các giao dịch chi tiêu mua xăng dầu hay thanh toán hóa đơn điện, gas, nước, dầu sưởi; thanh toán dịch vụ hệ thống công nghệ thông tin và dịch vụ viễn thông.
- Giao dịch rút tiền mặt.
- Giao dịch nghi ngờ rút tiền mặt hoặc gian lận.
- Giao dịch trên VPBank NEO.
- Giao dịch chuyển đổi trả góp.
- Chuyển khoản dư nợ.
- Giao dịch hủy/ hoàn lại (charge back).
- Các giao dịch khác do Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm.

d) Thời gian trả thưởng:

Trong khoảng thời gian từ ngày 20 – 30 tháng T+2, VPBank sẽ gửi danh sách KH mở thẻ vào tháng T và thỏa các điều kiện của chương trình để tiến hành chi thưởng.

Ví dụ: KH mở mới thẻ chính vào tháng 10 và kích hoạt thành công theo ghi nhận của hệ thống VPBank, KH sẽ được xét trả thưởng trong khoảng thời gian từ ngày 20 – 30 tháng 12.

9.2 Tích điểm:

a) Tỷ lệ tích điểm:

Khi Khách hàng thực hiện giao dịch hợp lệ bằng thẻ VPBank The 1, Khách hàng được nhận điểm The 1 theo danh mục tích điểm:

Nơi giao dịch		**Giá trị giao dịch (VND)**	**Số điểm The 1 tích được**	
			Thẻ VPBank The 1 Mastercard Classic	**Thẻ VPBank The 1 Mastercard Platinum**
Nội địa	Tại Central Retail Việt Nam (*)	1,000	20	25

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Nơi giao dịch		Giá trị giao dịch (VND)	Số điểm The 1 tích được	
			Thẻ VPBank The 1 Mastercard Classic	Thẻ VPBank The 1 Mastercard Platinum
	Ngoài Central Retail Việt Nam (ăn uống và mua sắm)	1,000	5	10
Quốc tế	Tại Central Group ở Thái Lan và Châu Âu	1,000	40	50
	Ngoài Central Group	1,000	10	20
Số điểm thưởng tích tối đa/thẻ/kỳ sao kê			600,000	1,000,000

Danh mục tích điểm sẽ tuân theo các mã danh mục được nêu cụ thể tại Phụ đính 01

(*) Điểm The 1 được tích lũy khi mua sắm các sản phẩm và tại các Đơn vị kinh doanh tham gia Chương Trình Khách Hàng Thành Viên The 1 Việt Nam. Tổng số điểm hiển thị trong bảng tích điểm ở trên bao gồm hai thành phần:

(a) Điểm thưởng (Extra Points) — được tự động cộng vào số thành viên The 1 đã liên kết với thẻ tín dụng VPBank The 1 sau khi giao dịch được ghi nhận. Điểm tích lũy từ thẻ phụ sẽ chỉ được cộng vào tài khoản của chủ thẻ chính, cụ thể

- VPBank The 1 Mastercard Classic: 15 điểm thưởng thêm cho mỗi 1.000 VNĐ chi tiêu.
- VPBank The 1 Mastercard Platinum: 20 điểm thưởng thêm cho mỗi 1.000 VNĐ chi tiêu.

(b) Điểm cơ bản (Base Points) — được tích lũy khi khách hàng cung cấp số thành viên The 1 tại thời điểm thanh toán. Nếu không cung cấp số thành viên hoặc số điện thoại đã đăng ký The 1 khi thanh toán, khách hàng sẽ không được tích lũy điểm cơ bản.

- VPBank The 1 Mastercard Classic: 5 điểm cơ bản cho mỗi 1.000 VNĐ chi tiêu.
- VPBank The 1 Mastercard Platinum: 5 điểm cơ bản cho mỗi 1.000 VNĐ chi tiêu.

Điểm cơ bản không áp dụng cho một số sản phẩm và cửa hàng:

- Việc tích lũy Điểm cơ bản không áp dụng đối với (i) các sản phẩm, hàng hóa bị cấm khuyến mại theo quy định pháp luật hiện hành, và (ii) các sản phẩm, hàng hóa, cửa hàng, một số giao

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

dịch và phương thức thanh toán không thuộc phạm vi áp dụng Chương Trình Khách Hàng Thành Viên The 1 Việt Nam, được thông báo đến khách hàng tại siêu thị/cửa hàng và kênh bán hàng trực tuyến tương ứng (với điều kiện các quyết định này sẽ tuân thủ theo quy định của Nghị định 81/2018/NĐ-CP và Nghị định 128/2024/NĐ-CP)

- Đối với các siêu thị/cửa hàng và kênh bán hàng trực tuyến của GO!, go!, Tops Market: Mỗi mã sản phẩm (theo mã vạch/Barcode) chỉ được tích lũy điểm cơ bản tối đa bốn mươi tám (48) đơn vị sản phẩm trên một hóa đơn. Các sản phẩm vượt quá số lượng này sẽ không được tính điểm tích lũy.

- Đối với các siêu thị/cửa hàng và kênh bán hàng trực tuyến còn lại: Không áp dụng giới hạn tích lũy điểm cơ bản

Mua sắm trực tuyến: Đối với các giao dịch mua sắm trực tuyến trên các kênh online của Central Retail Việt Nam, thành viên cần đăng nhập bằng tài khoản The 1 đã liên kết với thẻ VPBank The 1 của mình. Điểm thưởng sẽ được cộng theo quy định khi thanh toán thành công. Điểm cơ bản sẽ được cộng vào tài khoản thành viên trong vòng 24 giờ sau khi đơn hàng được giao thành công.

Ví dụ 1: Khách hàng sở hữu thẻ VPBank The 1 Mastercard Platinum có tổng doanh số chi tiêu xét tích điểm trong một kỳ sao kê như sau:

- 5 triệu đồng chi tiêu tại Central Retail trong nước
- 1 triệu đồng chi tiêu tại Central Group nước ngoài
- 2 triệu đồng chi tiêu Ăn uống trong nước
- 1 triệu đồng chi tiêu khác nước ngoài

Mục	Danh mục tích điểm	Điểm The 1 tích luỹ/ kỳ sao kê (điểm)	Điểm The 1 tối đa/ kỳ sao kê (điểm)
(1)	Chi tiêu tại Central Retail trong nước	125.000	1.000.000 (*)
(2)	Chi tiêu tại Central Group nước ngoài ở Thái Lan và Châu Âu	50.000	
(3)	Chi tiêu Ăn uống trong nước	20.000	
(4)	Chi tiêu khác nước ngoài	20,000	

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Mục	Danh mục tích điểm	Điểm The 1 tích luỹ/ kỳ sao kê (điểm)	Điểm The 1 tối đa/ kỳ sao kê (điểm)
	Tổng điểm tích được	215.000	

b) Điều kiện giao dịch hợp lệ để tính tổng doanh số giao dịch

- Giao dịch hợp lệ là giao dịch phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân hợp pháp qua thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán (POS) hoặc giao dịch trực tuyến (online) tại các Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT) và giao dịch được ghi nhận thành công trên hệ thống thẻ VPBank trong mỗi kỳ sao kê (tính theo ngày posting).
- Tổng doanh số giao dịch được tính bao gồm các giao dịch của cả Thẻ chính (thẻ vật lý và phi vật lý) và Thẻ phụ (thẻ vật lý và phi vật lý) trên cùng 01 Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng.
- Tại thời điểm VPBank thực hiện tính toán tích điểm, VPBank sẽ loại trừ toàn bộ giao dịch của thẻ đang không ở trạng thái hoạt động (Card OK) và sẽ không tích điểm cho những giao dịch này. Thời gian VPBank thực hiện tính toán tích điểm cho những giao dịch tại Central Retail là trong ngày làm việc nếu giao dịch trước 22h hoặc ngày làm việc tiếp theo nếu giao dịch sau 22 giờ, đối với những giao dịch ngoài Central Retail sẽ được tích điểm sau 7 ngày làm việc kể từ ngày giao dịch (ngày posting). Lưu ý: Trường hợp KH phát sinh giao dịch hủy/ hoàn lại, VPBank và Central cần tiến hành đối soát các giao dịch này. Vì vậy, thời gian trả thưởng sẽ được điều chỉnh lùi lại tương ứng và chỉ được tính kể từ khi KH hoàn tất các giao dịch hủy/ hoàn lại.

  Ví dụ: Khách hàng thực hiện giao dịch trị giá 100,000 đồng tại Central Retail. Sau đó khách hàng thực hiện khóa thẻ dẫn đến trạng thái thẻ khác trạng thái Card OK. Tại thời điểm hệ thống VPBank thực hiện tính toán điểm cần tích cho thẻ này, VPBank sẽ loại bỏ giao dịch này không tính điểm vì trạng thái thẻ không thỏa điều kiện
- Kỳ sao kê: được tính theo ngày vật lý từ ngày 11 tháng hiện tại đến hết ngày 10 tháng tiếp theo hoặc theo quy định mới của VPBank tại từng thời kỳ.

c) Điều kiện giao dịch hợp lệ để được tích điểm

- Giao dịch không hợp lệ bao gồm:
  + Các loại thuế hàng hóa, dịch vụ.
  + Những loại phí/lãi khác mà VPBank thu khi Khách hàng mở và sử dụng thẻ như phí thường niên, phí rút tiền mặt, lãi suất, số tiền thanh toán dư nợ thẻ tín dụng, phí trả chậm...

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

+ Giao dịch rút tiền mặt.
+ Giao dịch nghi ngờ rút tiền mặt hoặc gian lận.
+ Giao dịch trên VPBank NEO.
+ Giao dịch chuyển đổi trả góp.
+ Chuyển khoản dư nợ.
+ Giao dịch hủy/ hoàn lại (charge back).
+ Các giao dịch chi tiêu mua xăng dầu hay thanh toán hóa đơn điện, gas, nước, dầu sưởi; thanh toán dịch vụ hệ thống công nghệ thông tin và dịch vụ viễn thông.
+ Các giao dịch khác do Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm.

d) Quy định tích điểm:

- Số điểm The 1 tích được cho mỗi Khách hàng trong kỳ sao kê bằng tổng số điểm trên từng danh mục tích điểm (không vượt quá số điểm thưởng tối đa trong một kỳ sao kê và các điều kiện khác của chương trình khách hàng thân thiết The 1).
- Số điểm trên từng danh mục tích điểm bằng tổng chi tiêu xét tích điểm tại danh mục tích điểm nhân với tỷ lệ tích điểm tương ứng mà VPBank quy định. Tổng số điểm The 1 quy đổi trong tháng sẽ được làm tròn xuống đến số nguyên gần nhất theo quy định tính điểm của VPBank.
- Số điểm tối đa tại mỗi danh mục trong một kỳ sao kê áp dụng cho 01 Hợp đồng thẻ và 01 Khách hàng (tính theo Chứng Minh Nhân Dân/ Căn cước công dân).
- Toàn bộ số điểm thưởng mà Khách hàng được nhận sẽ được hệ thống VPBank tự động tính và được ghi nhận vào 01 Tài khoản The 1 (**) của Khách hàng.

(**) Tài khoản The 1: tài khoản thành viên The 1 của khách hàng mở tại Central Retail.

- Khách hàng sử dụng các kênh trực tuyến của Central Retail Việt Nam bao gồm ứng dụng GO!, các website GO!, Supersports, Crocs, Các mini App trên Zalo của Kubo và The 1 để theo dõi tổng số điểm đã tích lũy trong Tài khoản The 1.
- Đối với giao dịch tại Central Retail phát sinh trước 22 giờ hàng ngày, VPBank sẽ gửi danh sách KH có giao dịch chi tiêu thỏa các điều kiện của chương trình qua đối tác Central Retail để tiến hành tích điểm trong ngày, nếu giao dịch phát sinh sau 22 giờ hàng ngày, VPBank sẽ gửi danh sách KH có giao dịch chi tiêu thỏa điều kiện của chương trình qua đối tác Central Retail để tích điểm vào ngày làm việc tiếp theo. Đối với giao dịch ngoài Central Retail, VPBank sẽ gửi danh sách KH có giao dịch chi tiêu thỏa điều kiện của chương trình qua đối tác Central Retail để tiến hành tích điểm cho KH sau 7 (bảy) ngày làm việc . Lưu ý: Trường hợp KH phát sinh giao dịch hủy/ hoàn lại, VPBank và Central Retail cần tiến hành đối soát các giao dịch

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

này. Vì vậy, thời gian tích điểm sẽ được điều chỉnh lùi lại tương ứng và chỉ được tính kể từ khi KH hoàn tất các giao dịch hủy/ hoàn lại.

Ví dụ: KH có giao dịch chi tiêu tại Central Retail trước 22h ngày 11/10/2026 sẽ được tích điểm The 1 trong cùng ngày, KH có giao dịch chi tiêu tại Central Retail sau 22h ngày 11/10/2026 sẽ được tích điểm The 1 vào ngày 12/10/2026 (hoặc ngày làm việc tiếp theo nếu ngày 12/10 rơi vào thứ 7, Chủ Nhật và ngày Lễ).

- Không tích điểm đối với thẻ chậm thanh toán phát sinh nợ xấu hoặc bị hủy trong thời gian tích điểm.
- Trong những trường hợp có lỗi hệ thống, VPBank sẽ thông báo cho khách hàng thời gian ghi nhận tích điểm qua email hoặc hình thức khác tùy VPBank quyết định tại từng thời kỳ.
- Phạm vi sử dụng của điểm được áp dụng theo chính sách hiện hành của Central Retail trong từng thời kỳ.

  Ví dụ:

  - *Khách hàng đã có số dư tích lũy điểm là 0 điểm.*
  - *Kỳ tích điểm tháng 11 (cho các giao dịch được ghi nhận thành công trên hệ thống VPBank từ 11/10 đến 10/11), khách hàng đã chi tiêu và đã được ghi nhận số điểm của kỳ đó theo thể lệ là 500.000 điểm. Theo đó, số điểm tích lũy được của khách hàng là 500.000 điểm.*
  - *Vào ngày 26/01, Khách hàng thực hiện mua hàng trên tại Central Retail với tổng giá trị đơn hàng là 650.000 VNĐ. Khách hàng có thể sử dụng 500.000 điểm tích luỹ được để trừ trực tiếp vào tổng giá trị đơn hàng. Theo đó, Khách hàng chỉ cần thanh toán tổng cộng 150.000 VNĐ.*
- Tại thời điểm VPBank xét tích điểm và tiến hành tích điểm, Khách hàng đảm bảo trạng thái thẻ của Khách hàng (cả thẻ được xét tích điểm và thẻ chính được tích điểm nếu là nhận tích điểm cho thẻ phụ) là đang hoạt động (Card OK), VPBank không có trách nhiệm tích điểm cho các khách hàng đã đóng thẻ hoặc có trạng thái thẻ khác với Card OK.
- Khách hàng sở hữu thẻ chính vẫn có quyền tham gia Chương trình này nếu thẻ phụ bị hủy.
- Trường hợp khách hàng vừa là chủ thẻ chính và là chủ thẻ phụ, giao dịch của thẻ phụ sẽ được tính tích điểm vào thẻ chính tương ứng trong cùng Hợp đồng thẻ, giao dịch của thẻ chính sẽ vẫn được tính tích điểm theo thể lệ bình thường.
- Khách hàng không được mua bán, trao đổi, tặng cho, chuyển khoản, chuyển nhượng số điểm mà mình được ghi nhận.

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

- Điểm tích lũy sẽ hết hạn vào ngày cuối cùng của tháng thứ mười hai kể từ ngày tích lũy. Ví dụ, điểm tích lũy được từ ngày 01/6/2025 đến ngày 30/6/2025 sẽ hết hạn vào ngày 30/06/2026.
- Thời gian VPBank hỗ trợ tra soát khiếu nại sao kê tích điểm chỉ trong 6 tháng gần nhất tính đến thời điểm hiện tại Khách hàng yêu cầu sao kê.
- VPBank có quyền truy thu lại số điểm đã tích cho những giao dịch không đủ điều kiện tích điểm phát sinh sau thời điểm tích điểm.

10. Một số quy định khác:

- Nếu được Khách hàng đồng ý, VPBank được phép sử dụng hình ảnh, tư liệu và các thông tin liên quan đến người trúng thưởng cho mục đích quảng cáo, khuyến mãi của VPBank và trên các phương tiện thông tin đại chúng mà không phải trả bất cứ chi phí nào thêm cho người nhận thưởng
- Giao dịch chi tiêu hợp lệ được thực hiện bởi Chủ thẻ chính và/ hoặc thẻ phụ và phải là các giao dịch mua bán thực tế và được phép theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- VPBank có toàn quyền từ chối trao quà tặng/dịch vụ cho bất kỳ Khách hàng nào mà VPBank cho là gian lận, giả mạo, hoặc không đúng bản chất giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân hợp pháp qua POS và Internet tại các ĐVCNT hoặc vi phạm bất kỳ Điều khoản và Điều kiện nào của Chương trình.
- VPBank có thể liên lạc với Khách hàng qua số điện thoại/ email đã đăng ký với VPBank để xác minh một số thông tin và yêu cầu bổ sung giấy tờ nếu cần thiết.
- Trong trường hợp Khách hàng có khiếu nại Khách hàng cần thực hiện khiếu nại (nếu có) qua số điện thoại 1900 54 54 15 của Phòng Chăm Sóc Khách Hàng 24/7 dành cho Khách hàng cá nhân - VPBank để được VPBank giải quyết.
- VPBank không phải nhà cung cấp dịch vụ thanh toán, mọi lĩnh vực chi tiêu được xác định dựa trên trường dữ liệu Merchant Category Code (MCC) của Tổ chức thẻ mà hệ thống VPBank ghi nhận căn cứ theo mã ngành hàng mà bên bán hàng/cửa hàng đăng ký với Ngân hàng thanh toán.
- Trường hợp VPBank nhận thấy có dấu hiệu nghi ngờ giao dịch thẻ không hợp lệ theo quy định tại thể lệ này, VPBank có quyền yêu cầu khách hàng cần cung cấp hóa đơn mua hàng/sử dụng dịch vụ tại các ĐVCNT (không chấp nhận hóa đơn cà thẻ) chứng minh giao dịch và có mục đích tiêu dùng hợp pháp.
- Trên hóa đơn cung cấp cho VPBank cần ghi rõ địa chỉ mua hàng (Tên cửa hàng/ĐVCNT, địa điểm gồm số nhà/đường phố/quận, huyện/thành phố, các dịch vụ đã mua/sử dụng tại cửa hàng/ĐVCNT). VPBank kiểm tra, thực nghiệm thông tin mà khách hàng cung cấp và có quyền chấp nhận hoặc từ chối bổ sung điểm sau khi kiểm tra. Trong trường hợp có tranh chấp, VPBank sẽ xem xét phương án giải quyết tốt nhất cho Khách hàng theo quy định của pháp luật.

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

- VPBank, những công ty liên kết của VPBank, giám đốc, nhân viên và người đại diện tương ứng của VPBank và những công ty liên kết này sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ mất mát, thiệt hại nào (bao gồm nhưng không giới hạn ở những mất mát gián tiếp và phái sinh) hoặc bất kỳ tai nạn cá nhân nào xảy ra từ việc tham gia vào Chương trình hoặc do việc tiếp nhận hoặc sử dụng quà tặng/dịch vụ, ngoại trừ những trách nhiệm được luật pháp quy định. VPBank vẫn sẽ tiếp nhận và hỗ trợ xử lý khiếu nại từ Khách hàng theo quy định của pháp luật.
- Với việc chấp nhận hay tiếp nhận quà tặng/dịch vụ, Khách hàng hay người nhận đồng ý đảm bảo và sẽ giữ cho VPBank, những công ty liên kết của VPBank, giám đốc, nhân viên và người đại diện của VPBank và những công ty liên kết này không bị thiệt hại bởi những khiếu kiện, hành động, khởi kiện, xét xử, thiệt hại, tổn thất, chi phí phát sinh hay trách nhiệm nào dành cho VPBank, những công ty liên kết của VPBank, và giám đốc, nhân viên và người đại diện của VPBank và những công ty liên kết này do có liên quan đến việc tham gia vào Chương trình hoặc tiếp nhận hoặc sử dụng Quà tặng/dịch vụ.
- Bằng việc tham gia Chương trình Khuyến mại này, Khách Hàng chấp thuận tất cả các Điều khoản và Điều Kiện của Chương trình Khuyến mại được liệt kê trên. Trong trường hợp có tranh chấp, VPBank sẽ xem xét phương án giải quyết tốt nhất cho Khách hàng theo quy định của VPBank và Pháp luật.
- VPBank sẽ không chịu trách nhiệm đối với việc Chủ thẻ không nhận được thông báo do thay đổi địa chỉ liên hệ, email hay số điện thoại mà chưa cập nhật cho VPBank, hay việc thư Thông báo bị thất lạc, hư hỏng hoặc mất cắp trong quá trình gửi.
- Khách hàng phải chịu mọi chi phí phát sinh (nếu có) liên quan đến việc nhận quà tặng/dịch vụ từ Chương trình bao gồm không giới hạn khoản thuế thu nhập cá nhân (nếu có).
- Mọi quyết định của VPBank liên quan đến các chương trình khuyến mãi, kết quả Khách hàng nhận ưu đãi trong suốt Chương trình này có thể thay đổi tại từng thời điểm theo toàn quyền quyết định của VPBank sau khi đã thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.
- Trong trường hợp chương trình có mâu thuẫn với bất kì quy định pháp luật hay chỉ thị của bất kỳ cơ quan nhà nước nào, chương trình sẽ được thay đổi, hủy bỏ hay sửa đổi để phù hợp với quy định của luật, chỉ thị đó.
- VPBank có quyền ghi âm số điểm The 1 trong trường hợp giao dịch của khách hàng không hợp lệ theo quy định. Số điểm ghi âm sẽ được VPBank thu hồi trước khi khách hàng thực hiện đóng/hủy thẻ.
- Những vấn đề chưa được quy định cụ thể trong Thể lệ này sẽ được thực hiện theo các Quy định hiện hành có liên quan của VPBank và của Pháp luật.

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

PHỤ ĐÍNH: MÃ DANH MỤC CHO DANH MỤC TÍCH ĐIỂM

POINTS EARNING CATEGORY CODE

Các nhóm ngành có thể được thay đổi, bổ sung các mã ngành phụ thuộc vào việc thiết lập

Đơn vị chấp nhận thẻ với ngân hàng theo quy định của Tổ chức thẻ quốc tế

Bảng 1: DANH SÁCH MÃ DANH MỤC CÓ TỶ LỆ TÍCH ĐIỂM ĐẶC BIỆT

	Danh mục tích điểm / Category	**Merchant name**
1.	Chi tiêu Central Retail in Vietnam	Danh sách thương hiệu thuộc Central Retail Việt Nam: *GO!, go!, Tops Market, Supersports, Crocs, HOKA, Dyson, Speedo, Under Armour, Columbia, KUBO và các thương hiệu khác trong tương lai*
2.	Chi tiêu tại Central Group ở Thái Lan và Châu Âu	Thương hiệu thuộc Central Group ở Thái Lan và Châu Âu: Thái Lan : B2S, Centara, Central department stores, Tops, Tops daily, Go! Wholesale, MUJI , Power Buy, Robinson Department, Supersport và các thương hiệu thuộc CMG Anh : Selfridges Ireland : Brown Thomas and Arnotts Hà Lan : De Bijenkorf Ý : La Rinascente Đan Mạch : ILLUM Thụy Sĩ: Globus Đức: KaDeWe Group
Mục/No	**Danh mục tích điểm / Category**	**Mã danh mục (MCC) / Mã merchant (MID)**
1.	Chi tiêu Ăn uống, Mua sắm ngoài Central Retail	5462, 5811, 5812, 5813, 5814, 5921, 5137, 5139, 5561, 5611, 5621,5631, 5641, 5651, 5655, 5661, 5681, 5691, 5697, 5698, 5699, 5714, 5932, 5941, 5947, 5948, 5950, 7251, 7296, 5310, 5193, 5311, 5331, 5399, 5973, 5992, 5995, 5199, 5131, 5411, 5422, 5441, 5451, 5499, 5993, 7211, 5039, 5021, 5074, 5198, 5200, 5211, 5231, 5261, 5531, 5712, 5713, 5719, 5722, 5931, 5949, 7210, 7216, 7217, 5977, 5842, 5943, 5309, 5732, 5946, 5945, 5733, 5912, 5944, 5718, 5970, 5333.

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Bảng 2: DANH SÁCH MÃ DANH MỤC KHÔNG ĐƯỢC TÍNH TÍCH ĐIỂM

6011 ATM
5172 Petroleum/Petrol Products
5541 Service Stations
5542 Automated Fuel Dispenser
5983 Fuel Dealers - Fuel Oil
4812 Telephone Service/Equip....
5271 Mobile Home Dealers
4814 Telecommunication Service
4816 Computer Network/Information
4899 Cable Services
4900 Utilities-electric,gas,water
7276 Tax Preparation Service
9311 TAX PAYMENTS
Giao dịch qua VPBank NEO

Danh mục chi tiêu được xác định tùy thuộc vào Mã danh mục (MCC) do bên bán hàng với tổ chức thẻ. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp MCC đăng ký với tổ chức thẻ bị lỗi, bị sai hoặc trong trường hợp tổ chức thẻ và/hoặc bên bán hàng và/hoặc ngân hàng của bên bán hàng thay đổi Mã danh mục (MCC) mà không thông báo cho Ngân Hàng

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.